

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	511.02	↑ 3.23	0.64%
KLGD (triệu ck)	20.55	↓ -40.03	-66.08%
GTGD (tỷ đồng)	409.35	↓ -569.03	-58.16%
Tổng cung (triệu ck)	53.63	↓ -125.01	-69.98%
Tổng cầu (triệu ck)	64.04	↓ -123.95	-65.93%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.67	↓ -1.65	-71.19%
KL bán (triệu ck)	2.34	↑ 0.46	24.47%
Giá trị mua (tỷ đồng)	26.82	↓ -39.50	-59.56%
Giá trị bán (tỷ đồng)	68.49	↑ 7.85	12.95%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	62.93	↑ 0.68	1.09%
KLGD (triệu ck)	7.78	↓ -7.88	-50.31%
GTGD (tỷ đồng)	229.83	↓ -327.10	-58.73%
Tổng cung (triệu ck)	14.97	↓ -24.19	-61.77%
Tổng cầu (triệu ck)	15.24	↓ -19.11	-55.63%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.03	↓ -0.28	-90.60%
KL bán (triệu ck)	0.16	↓ -0.28	-63.80%
Giá trị mua (tỷ đồng)	0.32	↓ -6.11	-94.98%
Giá trị bán (tỷ đồng)	1.64	↓ -5.03	-75.42%

Nhận định thị trường:

Phiên đầu tuần thị trường diễn biến rất tích cực so với tuần trước mà khả năng cao là do phản ứng tâm lý qua việc VN-index bứt phá thành công ngưỡng tâm lý 500 điểm. Đáng chú ý là dòng tiền trong nước tiếp tục tăng mạnh và đóng vai trò quyết định trong phiên tăng tích cực đầu tuần này. Khối nhà đầu tư nước ngoài thực hiện bán ra khá mạnh trên HSX, cụ thể họ bán ròng hơn 3,7 triệu đơn vị cổ phiếu, giá trị bán ròng tương đương với hơn 135 tỷ đồng. Thanh khoản VN-index tiếp tục duy trì mức tương đối cao (hơn 60 triệu đơn vị khớp lệnh) cho thấy tâm lý thị trường đang ổn định.

Quan sát diễn biến thị trường, không khó để nhận ra rằng mặc dù độ rộng khá lớn trên HSX với số mã tăng chiếm đa số nhưng mức tăng bình quân là không đáng kể. Trên các cổ phiếu vốn hóa lớn như PVD, BVH, GAS, DPM, v.v..., mức tăng có vẻ vượt trội hơn và có khả năng tạo tác động tích cực lên cả chỉ số VN-Index lẫn tâm lý thị trường. Sự phân hóa mạnh mẽ trên HSX vẫn tiếp diễn nhưng những cổ phiếu tăng mạnh hôm nay lại chủ yếu thuộc nhóm midcap và pennies, trong đó nhiều cổ phiếu không thực sự tốt về mặt cơ bản.

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá cuối cùng	Thay đổi	% Thay đổi
PVN 10	834.76	↑ 17.47	2.14
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	1201.27	↑ 23.46	1.99
PVN ALLSHARE	1242.78	↑ 24.11	1.98
PVN ALLSHARE HNX	658.07	↑ 6.75	1.04
PVN ALLSHARE HSX	1297.24	↑ 26.47	2.08
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1220.29	↑ 5.8	0.48
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1548.49	↑ 4.57	0.3
PVN Tài Chính	513.94	↑ 2.18	0.43
PVN Công Nghiệp	436.79	↑ 10.99	2.58
PVN Dầu Khí	1137.82	↑ 24.68	2.22
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	752.86	↑ 35.98	5.02

So sánh các chỉ số chính

	Đồng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	511.02	↑ 0.64%	↑ 0.64%	↑ 46.01%
VN30-Index	564.97	↑ 1.04%	↑ 1.04%	↑ 46.64%
PVNAllshare HSX	1297.24	↑ 1.21%	↑ 1.21%	↑ 151.95%
HNX-Index	62.93	↑ 1.09%	↑ 1.09%	↑ 10.81%
HNX30-Index	117.98	↑ 2.29%	↑ 2.29%	↑ 17.98%
PVNAllshare HNX	658.07	↑ 1.02%	↑ 1.02%	↑ 21.13%
PVNAllshare	1242.78	↑ 1.19%	↑ 1.19%	↑ 141.21%
PVN 10	834.76	↑ 1.20%	↑ 1.20%	↑ 26.72%

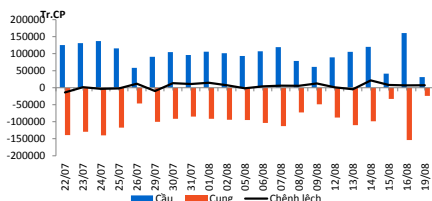
Chúng tôi duy trì đánh giá tích cực với xu hướng ngắn hạn của thị trường, tuy nhiên chúng tôi lưu ý rằng giai đoạn hiện tại dòng tiền chảy vào thị trường chưa đảm bảo yếu tố ổn định, thông tin CPI trong vài ngày tới có thể sẽ có những tác động khó lường với thị trường, ngoài ra khối ngoại vẫn có xu hướng bán ròng khi thị trường có thanh khoản trở lại. Điều này cho thấy khả năng có thể xuất hiện một điều chỉnh nhỏ với các ngưỡng hỗ trợ như 500 điểm với VN-Index và 62 điểm với HNX-Index.

Nhà đầu tư không nên thực hiện mua đuổi giá cao theo các cổ phiếu tăng giá trên thị trường. Nếu tiếp tục giải ngân mua vào thì nên chờ các đợt điều chỉnh giảm để tích lũy cổ phiếu nhưng tiếp tục ưu tiên các cổ phiếu cơ bản tốt và đang có sẵn trong danh mục để giảm thiểu rủi ro ngắn hạn.

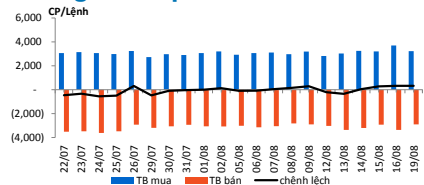
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

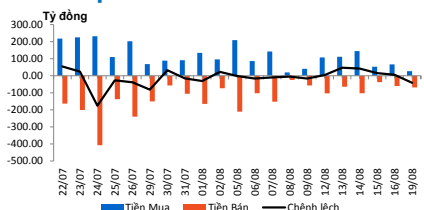
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Mở cửa, VN-Index giảm nhẹ 0.52 điểm, tương ứng 0.1%, giao dịch quanh 507 điểm. Một sự bứt phá mạnh qua ngưỡng kháng cự ngắn hạn trong tháng 7 kỳ vọng sẽ tạo động lực để thị trường tiến xa hơn. Đầu phiên, SSI, KDC, BVH, CTG, KBC... tiếp tục là điểm hỗ trợ cho thị trường khi tăng cao hơn. Nhưng trước áp lực giảm điểm trở lại của GAS, HSG, VNM, EIB, DPM, PVF, MSN đã làm cho thị trường chưa thể tăng cao hơn.

Sau gần 30 phút giao dịch, thanh khoản trên HOSE đã hơn 5 triệu đơn vị, chủ yếu vẫn tập trung vào những cổ phiếu đầu cơ như ITA, KBC, DIG, HAR, FLC...

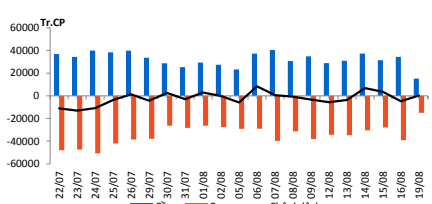
Tâm lý tích cực giúp thị trường tăng điểm cao hơn và chính thức vượt vùng kháng cự ngắn hạn trong tháng 7 tại 507 – 508. Tuy nhiên đã tăng lại bị giới hạn vào cuối phiên sáng khi lực bán được đẩy mạnh hơn.

EIB, HQC, HSG, FCN, MPC, PET là những cổ phiếu giảm điểm trước lực bán chốt lời gia tăng. Điều này cũng đã hạn chế sự hưng phấn của thị trường. Kết phiên, VN-Index chỉ còn tăng 1.6 điểm, hay 0.32%, tạm dừng tại 509.39 điểm.

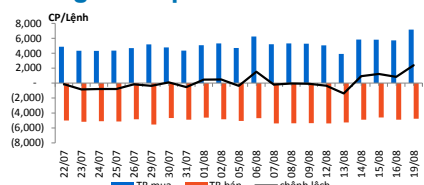
Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 3.23 điểm, tương ứng 0.64% lên mức 511.02 điểm và chính thức vượt ngưỡng kháng cự 508 điểm. Khối lượng giao dịch tiếp tục được duy trì ở mức trên 60 triệu đơn vị tạo tâm lý hưng khởi cho nhà đầu tư.

Diễn biến sàn Hà Nội

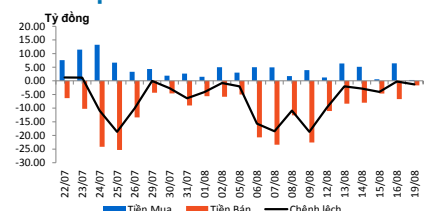
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Trên HNX, nhờ sự tích cực của VCG, SHS, SCR, SIT đầu phiên mà chỉ số HNX-Index tăng nhẹ 0.08 điểm, tương ứng 0.12%, tạm giao dịch tại 62.33 điểm. Giao dịch trên HNX vẫn chưa thực sự sôi động khi có 338 mã đứng giá và chỉ 24 mã tăng điểm.

Đến 10h30, Giao dịch trên HNX theo đó cũng cải thiện nhờ tâm lý tích cực lan rộng. SCR, SHB, KLS, VCG, PVX, ACB cũng đã tăng điểm cao hơn. Chỉ số HNX-Index đến thời điểm này tăng 0.55 điểm, hay 0.88%, tạm giao dịch 82.8 điểm.

Cuối phiên sáng, Trên HNX, cổ phiếu SHB khởp nhiều nhất sàn với gần 4 triệu đơn vị và tăng nhẹ 100 đồng. Chỉ số HNX-Index cuối phiên cũng tăng 0.24 điểm, hay 0.39%, tạm dừng ở 62.49 điểm.

Còn tại HNX, chỉ số HNX-Index kết phiên tăng 0.68 điểm, tương ứng 1.09% lên mức 62.93 điểm. Khối lượng giao dịch chưa có dấu hiệu cải thiện nhiều khi chỉ đạt gần 28.5 triệu đơn vị, tương ứng 307.5 tỷ đồng.

SHB trở lại với vị thế là cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tại HNX với gần 6.4 triệu đơn vị. Kết phiên SHB tăng 200 đồng/cp lên mức 6,600 đồng/cp.

Các cổ phiếu như SCR, PVX, KLS, FIT giao dịch cũng khá sôi nổi khi khối lượng giao dịch lên đến đơn vị triệu cổ phiếu. Toàn HNX có 108 mã tăng giá, 216 mã đứng giá và 61 mã giảm giá.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	N/A
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Ngắn hạn
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	MUA

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	510	**
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	490	**
Hỗ trợ 2	470	***
Hỗ trợ 3	440	****

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Tăng nhẹ
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	MUA

Các ngưỡng quan trọng

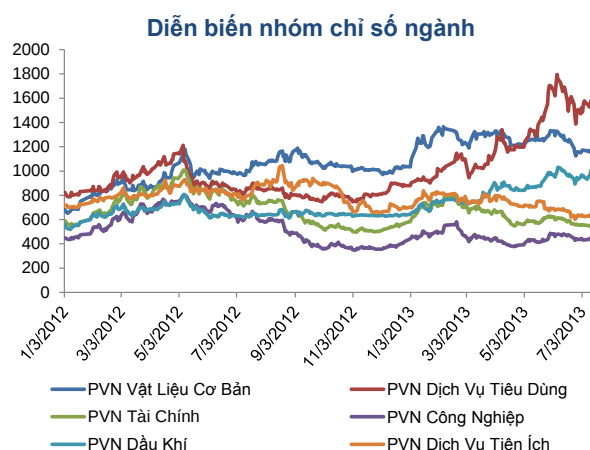
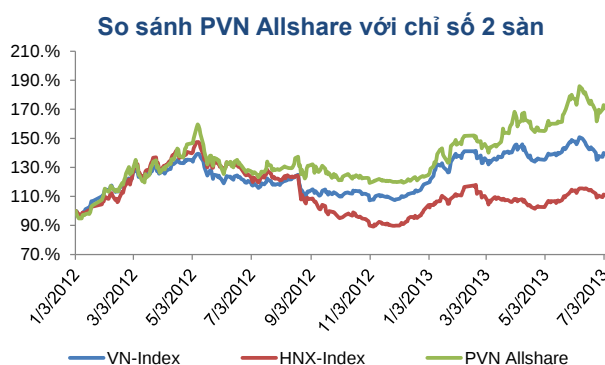
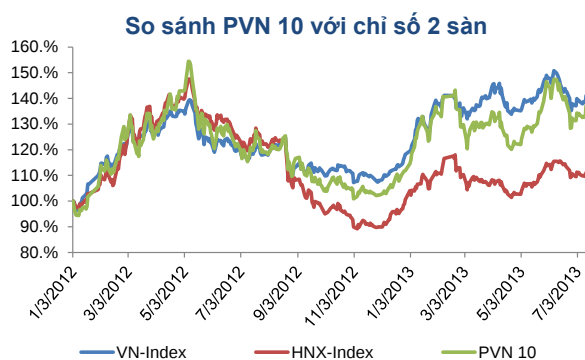
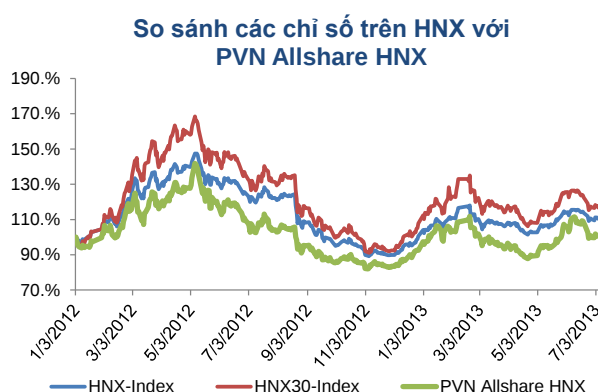
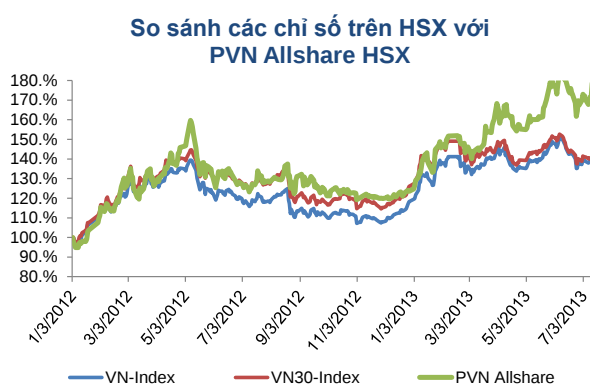
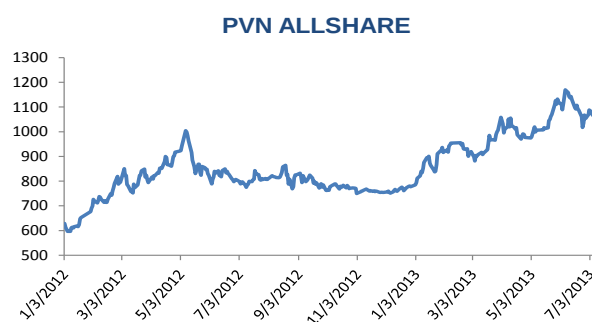
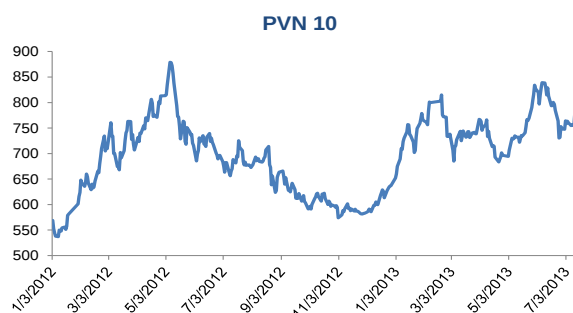
	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	62	**
Kháng cự 2	66	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	60	**
Hỗ trợ 2		
Hỗ trợ 3		

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 19/08:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	6,100.0	-	0.00	0.54	16.49	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,500.0	1,000	0.00	0.33	30.91	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đồng Đô	2,000.0	123,000	-4.76	0.11	0.19	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	21,900.0	701,000	3.79	1.66	1.34	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	9,000.0	600	2.27	0.81	5.51	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	1,700.0	-	0.00	0.16	0.94	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,300.0	5,500	1.61	0.60	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	15,400.0	208,610	1.32	0.88	2.21	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	6,100.0	24,335	3.39	1.07	2.79	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	8,700.0	81,700	1.16	0.51	5.76	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	15,800.0	2,860	1.28	0.69	8.08	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	3,300.0	2,000	-5.71	0.36	1.74	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	16,200.0	397,100	0.00	1.33	4.22	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	4,300.0	2,533,424	4.88	0.18	1.50	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	71,500.0	820,800	2.14	5.57	22.12	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	42,100.0	964,020	0.48	2.42	6.54	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	35,000.0	55,050	1.45	1.57	4.16	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	8,400.0	44,010	1.20	0.72	6.13	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	22,700.0	737,800	0.44	1.22	5.27	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	30,800.0	346,890	5.48	1.40	4.05	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	2,100.0	191,310	0.00	0.20	1.63	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	60,500.0	438,250	4.31	1.91	11.10	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	6,700.0	676,320	0.00	0.57	8.23	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	6,700.0	2,177,600	1.52	0.60	53.64	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	3,400.0	6,030	0.00	0.32	2.20	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	900.0	70,990	-10.00	0.09	0.52	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10,000.0	36,420	0.00	0.76	3.00	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	2,900.0	7,000	0.00	0.27	1.91	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	5,200.0	2,900	15.56	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	5,100.0	-	8.51	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	7,300.0	1,000	2.82	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai -Bến Đình	2,900.0	1,400	3.57	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đồng Dương	2,100.0	-	-61.11	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
HAG	20,700	21,800	5.31	54,532,980
DPM	41,000	42,000	2.44	54,255,500
GAS	70,000	70,500	0.71	54,083,110
MSN	88,000	88,000	0.00	46,221,440
HSG	40,500	40,700	0.49	42,952,655

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PXM	1,000	1,100	100	10.00
PVT	5,900	6,300	400	6.78
NAV	5,900	6,300	400	6.78
DQC	25,100	26,800	1,700	6.77
DHM	7,400	7,900	500	6.76

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
DTL	12,700	11,900	-800	-6.30
KDH	10,200	9,800	-400	-3.92
DTA	2,800	2,700	-100	-3.57
LGL	2,800	2,700	-100	-3.57
HAR	11,400	11,000	-400	-3.51

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
MSN	11,436	BVH	8,741
HAG	11,005	ITA	4,746
GAS	10,165	CTG	3,979
DPM	5,073	GAS	3,706
HPG	3,567	DPM	2,626

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SCR	6,400	6,400	0.00	300,594
KLS	8,500	8,600	1.18	167,025
PVX	4,200	4,200	0.00	31,285
FIT	15,600	15,900	1.92	22,876
PGS	20,400	21,300	4.41	20,963

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
BHT	3,000	3,300	300	10.00
LDP	38,000	41,700	3,700	9.74
INN	21,700	23,800	2,100	9.68
ORS	2,100	2,300	200	9.52
SCL	9,500	10,400	900	9.47

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
ADC	15,800	13,200	-2,600	-16.46
HBE	4,000	3,600	-400	-10.00
L18	7,000	6,300	-700	-10.00
HEV	13,000	11,700	-1,300	-10.00
SAP	17,100	15,400	-1,700	-9.94

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
BCC	176	PGS	1,050
NET	132	AAA	1,028
PVS	95	DXP	818
QTC	63	PVS	320
HAT	54	BCC	294

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339